TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 27 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Đình Đ- Sinh năm 1982; Địa chỉ: số 72 L G 24, phường H X, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Phan Thị Thùy T - Sinh năm 1986; Địa chỉ: số 72 L G 24, phường H X, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T kết hôn với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2012 ngày 10/5/2012). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông Đ và bà T về chung sống tại số 72 L G 24, phường H X, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung đến đầu năm 2020 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp, vợ chồng không có trách nhiệm với nhau dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy, ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Đ và bà T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T xác nhận vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008613 ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Ông Trần Đình Đ và và bà Phan Thị Thùy T đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Xuân Hà;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ